



diào qiáo

吊桥

noun · suspension bridge

Example Sentences

Zhè zuò diào qiáo hěn cháng

这座吊桥很长。

This suspension bridge is very long.

Zǒu guò diào qiáo shí qiáo shēn huì qīng qīng yáo huàng

走过吊桥时，桥身会轻轻摇晃。

When walking across the suspension bridge,
the bridge body sways gently.

Trace each character, then write the word on your own.

吊	吊	吊	吊	吊	吊	吊	吊	吊		
桥	桥	桥	桥	桥	桥	桥	桥	桥	桥	桥
桥	桥									